

PHÓ ĐỨC HOÀ – NGUYỄN HUYỀN TRANG

MODULE TH

25

**KĨ THUẬT KIỂM TRA,
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
HỌC TẬP Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU/TỔNG QUAN

Vấn đề đánh giá tri thức được xem như là một phần không thể thiếu trong quá trình dạy học. Đánh giá giúp cho nhà sư phạm thu được những tín hiệu ngược từ phía người học, nắm được thực trạng kết quả học tập, phát hiện ra nguyên nhân của thực trạng này, từ đó có phương pháp điều chỉnh hoạt động học và hoạt động dạy cho phù hợp.

Việc đánh giá tri thức được tiến hành một cách công bằng và khách quan sẽ đem lại những tác động tích cực cho mọi nền giáo dục. Thông qua việc kiểm tra, đánh giá, người học có cơ hội củng cố những kiến thức đã học, hoàn thiện các kĩ năng, kĩ xảo và phát triển năng lực của bản thân, đồng thời có căn cứ, cơ sở để tự điều chỉnh phương pháp học tập của mình. Không những thế, thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá sẽ tạo ra động lực học tập cho người học; củng cố lòng kiên định, niềm tin vào năng lực của bản thân, đồng thời hình thành cho người học năng lực tự đánh giá – một trong những năng lực rất cần thiết của người công dân hiện đại.

Như vậy, để thực hiện yêu cầu nắm vững tri thức môn học, đòi hỏi người dạy và người học phải biết đánh giá và tự đánh giá. Đánh giá và tự đánh giá giúp cho giáo viên (GV) điều khiển và điều chỉnh hoạt động dạy học; còn HS tự điều khiển, điều chỉnh hoạt động học của bản thân. Qua đó đạt được mục tiêu dạy học đề ra đồng thời từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong module này, chúng tôi mong muốn cung cấp cho GV tiểu học các kĩ thuật hỗ trợ công tác đánh giá kết quả học tập, bao gồm: kĩ thuật quan sát, kiểm tra miệng, kiểm tra thực hành và các biện pháp rèn kĩ năng tự đánh giá cho HS.



B. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Trình bày khái niệm và cách thức tiến hành của kĩ thuật quan sát, kiểm tra miệng, kiểm tra thực hành.
- Xác định các biện pháp rèn kĩ năng đánh giá.

2. Kỹ năng

Vận dụng được những kỹ thuật đánh giá để thực hành sử dụng trong hoạt động đánh giá kết quả học tập của HS.

3. Thái độ

Có thái độ tích cực trong việc sử dụng các kỹ thuật hỗ trợ trong đánh giá phù hợp với từng đối tượng HS.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

KỸ THUẬT QUAN SÁT TRONG ĐÁNH GIÁ GIÁO DỤC

Hoạt động 1: Phân tích khái niệm quan sát và các kiểu quan sát trong đánh giá giáo dục

1. Thông tin

1.1. Khái niệm quan sát

Quan sát là một phương pháp định tính quan trọng trong quá trình đánh giá giáo dục, cung cấp thông tin hỗ trợ cho phương pháp đánh giá định lượng bằng các bài kiểm tra.

Thông qua quá trình tri giác và ghi chép lại các yếu tố liên quan đến hoạt động học tập, GV có thể thu thập các thông tin cần thiết phục vụ cho việc đánh giá kết quả học tập của HS.

1.2. Các kiểu quan sát

Có hai kiểu quan sát:

- *Quan sát quá trình*: Là theo dõi hoặc lắng nghe trong khi HS đang thực hiện các hoạt động học tập. Quan sát quá trình sẽ cho GV biết được cách cư xử, phản ứng của HS khi giải quyết các nhiệm vụ học tập; cách các em học cá nhân hay tổ chức nhóm, biết các em đang làm gì, gặp những khó khăn nào trong học tập.
- *Quan sát sản phẩm*: Là xem xét, đánh giá sản phẩm của HS sau hoạt động. Khi nhận xét sản phẩm, cần dựa trên các tiêu chí cụ thể.

2. Nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu tài liệu và trình bày về khái niệm quan sát.

Nhiệm vụ 2: Phân lớp thành 4 nhóm. Nhóm (1), (2) phân loại quan sát trong đánh giá giáo dục; nhóm (3), (4) phân tích ưu, nhược điểm của phương pháp quan sát.

Nhiệm vụ 3: Tất cả 4 nhóm (cả lớp) trình bày sự hiểu biết của mình về những mục tiêu có thể đánh giá bằng phương pháp quan sát trong dạy học tiểu học.

3. Đánh giá hoạt động 1

Bài tập 1: Trình bày khái niệm quan sát. Ưu, nhược điểm của phương pháp quan sát.

Bài tập 2: Phân loại quan sát trong đánh giá giáo dục. Cho ví dụ minh họa với từng loại quan sát.

Bài tập 3: Có ý kiến cho rằng, trong quá trình đánh giá, chỉ cần quan sát sản phẩm sau hoạt động là có thể đánh giá được năng lực học tập của HS. Quan điểm của anh/chị về vấn đề này như thế nào?

Bài tập 4: Theo anh/chị, những mục tiêu nào có thể đánh giá bằng phương pháp quan sát trong dạy học tiểu học?

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Bài tập 1:

a) Khái niệm quan sát

- Quan sát là một phương pháp định tính quan trọng trong quá trình đánh giá giáo dục, cung cấp thông tin hỗ trợ cho phương pháp đánh giá định lượng bằng các bài kiểm tra.
- Thông qua quá trình tri giác và ghi chép lại các yếu tố liên quan đến hoạt động học tập, GV có thể thu thập các thông tin cần thiết phục vụ cho việc đánh giá kết quả học tập của HS.

b) Ưu, nhược điểm của phương pháp quan sát

- *Ưu điểm:*
 - + Quan sát là con đường nhanh nhất tiếp cận trực tiếp với các hoạt động học tập thực tế của người học.
 - + Quan sát cung cấp các thông tin, hình ảnh cụ thể, xác thực.

- + Thông tin từ quan sát đem lại những dấu hiệu cần thiết, hỗ trợ cho các kết quả đánh giá định lượng.
- *Nhược điểm:*
 - + Quan sát là khả năng cảm thụ hiện thực của con người nhờ vào các cơ quan cảm giác, chủ yếu là thị giác và thính giác. Do đó, quan sát thường đem lại những thông tin định tính, mô tả bên ngoài. Chính vì vậy, trong quá trình quan sát, cần xác định rõ trọng tâm, chú ý tới các dấu hiệu đặc trưng, bản chất của hiện tượng để có thể thu thập thông tin một cách chính xác.
 - + Hoạt động quan sát chịu ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan như trạng thái tâm lý, kinh nghiệm... của bản thân người quan sát.
 - + Hoạt động quan sát bị giới hạn bởi thời gian, không gian.

Bài tập 2: Có hai kiểu quan sát trong đánh giá giáo dục:

- *Quan sát quá trình:* Là theo dõi hoặc lắng nghe trong khi HS đang thực hiện các hoạt động học tập. Quan sát quá trình sẽ cho GV biết được cách cư xử, phản ứng của HS khi giải quyết các nhiệm vụ học tập; cách các em học cá nhân hay tổ chức nhóm; biết các em đang làm gì, gặp những khó khăn nào trong học tập.

Ví dụ: Khi dạy bài *Diện tích hình tam giác* (lớp 5), GV yêu cầu HS thảo luận, tìm cách cắt ghép 2 tam giác để tạo thành hình bình hành. So sánh diện tích của 2 tam giác với diện tích hình bình hành mới tạo thành.

Quan sát hoạt động cắt ghép hình và trao đổi giữa HS trong nhóm để thấy cách tư duy của các em khi tiến hành lắp ghép hình, cách các em vận dụng kiến thức về diện tích của một hình để đưa ra kết quả so sánh. Từ đó, GV có thể thấy năng lực học tập, kĩ năng hoạt động nhóm của các em đồng thời thấy được khó khăn của HS để từ đó đưa ra những câu hỏi gợi ý phù hợp.

- *Quan sát sản phẩm:* Là xem xét, đánh giá sản phẩm của HS sau hoạt động. Khi nhận xét sản phẩm cần dựa trên các tiêu chí cụ thể.

Ví dụ: Khi quan sát, nhận xét sản phẩm thủ công của HS sau tiết học, GV cần căn cứ vào các tiêu chí đã đưa ra trước đó để đánh giá. Dựa trên sản phẩm HS làm được, GV có thể biết HS hiểu bài và nắm được các bước tạo thành sản phẩm đến đâu, từ đó điều chỉnh phương pháp dạy học của mình cho phù hợp.

Bài tập 3: Việc quan sát sản phẩm sau hoạt động chỉ là một cách để có thể đánh giá năng lực học tập của HS chứ không phải là cách tối ưu nhất. Khi quan sát sản phẩm của HS, GV chỉ có thể thấy được một phần kết quả của quá trình học tập mà không thể biết rõ cách thức để tạo ra sản phẩm đó. Vì vậy trong quá trình đánh giá, cần phải kết hợp cả hai loại quan sát để có thể đưa ra kết quả đánh giá khách quan và chính xác.

Bài tập 4: Một số mục tiêu có thể đánh giá bằng phương pháp quan sát trong dạy học như:

Nội dung	Các hành vi điển hình
Kĩ năng	Nói, viết, làm thí nghiệm, vẽ, hát, chơi nhạc cụ, thể dục...
Thói quen học tập	Sắp xếp thời gian học tập hợp lí, sử dụng đồ dùng học tập, kiên trì, óc sáng tạo...
Thái độ xã hội	Quan tâm đến người khác, tôn trọng của công, pháp luật; có mong muốn làm việc trong tập thể, nhạy cảm với vấn đề xã hội, tôn trọng quyền sở hữu của người khác... (thể hiện thông qua các hành vi cụ thể như: không lấy đồ đạc của người khác, không hái hoa nơi công cộng, giúp đỡ bạn bè...).
Thái độ học tập	Sẵn sàng tiếp thu cái mới, có óc hoài nghi khoa học (hỏi, tự đặt câu hỏi, tìm cách trả lời...).
Thái độ thẩm mĩ	Yêu thích thiên nhiên, nghệ thuật, yêu thích môn học, có óc thẩm mĩ...

Hoạt động 2: Tìm hiểu các bước tiến hành quan sát

1. Thông tin

Các bước tiến hành quan sát:

– *Bước 1: Lập kế hoạch quan sát.*

Khi lập kế hoạch quan sát, cần lưu ý:

- + Xác định mục đích quan sát (sẽ tìm hiểu điều gì khi quan sát?).
- + Xác định đối tượng quan sát.
- + Xác định nội dung (sẽ ghi nhận những thông tin nào?), phạm vi quan sát (quan sát vào thời điểm nào, ở đâu?).
- + Dự kiến một số tình huống có thể ảnh hưởng đến việc quan sát.
- *Bước 2: Xác định các tiêu chí đánh giá và phương tiện hỗ trợ quan sát.*

- *Bước 3: Ghi chép nội dung quan sát.*
- + Sử dụng các phương tiện hỗ trợ để quan sát.
- + Thu thập các dữ liệu, đảm bảo tính khách quan.
- *Bước 4: Xử lí các thông tin quan sát được.*
- *Bước 5: Tổng hợp thông tin và đưa ra kết luận.*

Sau khi thống kê các dữ liệu ghi thu thập được, cần đối chiếu với kết quả đánh giá trước đây để có thể thấy tiến trình học tập của các em. Từ đó, GV có thể đưa ra hướng phát huy hoặc điều chỉnh hoạt động học tập của HS.

Thường xuyên tham chiếu và cập nhật các thông tin hướng dẫn chi tiết về đánh giá xếp loại HS tiểu học theo thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên cơ sở đó, GV theo dõi và ghi nhận xét HS vào sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá HS tiểu học.

2. Nhiệm vụ

Thảo luận nhóm để đưa ra các bước tiến hành quan sát trong đánh giá.

3. Đánh giá hoạt động 2

Bài tập 1: Trình bày các bước tiến hành quan sát trong đánh giá.

Bài tập 2: Hãy nối các cụm từ ở cột A với các cụm từ ở cột B sao cho phù hợp:

A	B
1) Lập kế hoạch	a) Chuẩn bị phương tiện hỗ trợ quan sát và đưa ra các tiêu chí đánh giá.
2) Xác định các tiêu chí đánh giá và phương tiện hỗ trợ quan sát	b) Tóm lược các thông tin thu thập được; so sánh, đối chiếu với các nguồn thông tin, dữ liệu khác, lưu ý các phát hiện mới.
3) Ghi chép nội dung quan sát	c) Tổng hợp thông tin, đối chiếu với kết quả đánh giá trước để đưa ra kết luận.
4) Xử lí các thông tin quan sát được	d) Quan sát và ghi chép các thông tin chính trong quá trình quan sát.
5) Tổng hợp thông tin và đưa ra kết luận	e) Xác định mục đích, đối tượng và nội dung quan sát.

Bài tập 3: Anh/chị hãy lấy một ví dụ minh họa hoạt động quan sát trong đánh giá kết quả học tập của HS.

4. Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Bài tập 1: Các bước tiến hành quan sát trong đánh giá là:

Bước 1: Lập kế hoạch quan sát.

Bước 2: Xác định các tiêu chí đánh giá và phương tiện hỗ trợ quan sát.

Bước 3: Ghi chép nội dung quan sát.

Bước 4: Xử lý các thông tin quan sát được.

Bước 5: Tổng hợp thông tin và đưa ra kết luận.

Bài tập 2: Đáp án:

- Nói 1) với e). – Nói 2) với a). – Nói 3) với d).
- Nói 4) với b). – Nói 5) với c).

Bài tập 3:

Ví dụ: Quan sát hoạt động xé, dán lọ hoa đơn giản của HS lớp 1:

- Quan sát sự chuẩn bị đồ dùng học tập, nguyên liệu, dụng cụ thực hành.
- Quan sát sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình học tập (hăng hái phát biểu, tích cực tham gia hoạt động nhóm, tự đặt các câu hỏi...).
- Những biểu hiện biết, hiểu bài của HS (trình bày được các bước xé, dán lọ hoa đơn giản).
- Quan sát quá trình thực hiện sản phẩm xé, dán lọ hoa của HS.
- Quan sát sản phẩm lọ hoa xé, dán của HS (Sản phẩm hoàn thiện hay chưa? Màu sắc hài hoà hay không? Kỹ thuật xé, dán như thế nào? Sự sáng tạo của HS khi trình bày sản phẩm).

Hoạt động 3: Tìm hiểu công cụ ghi nhận kết quả quan sát

1. Thông tin

Để có thể thu thập và lưu trữ thông tin cho quá trình đánh giá, GV cần sử dụng các công cụ ghi nhận kết quả quan sát.

1.1. Sổ chủ nhiệm

Nội dung của sổ chủ nhiệm thường bao gồm: danh sách HS kèm theo những thông tin cơ bản về gia đình, địa chỉ, những hoạt động chủ yếu của lớp trong năm học. Ngoài ra, GV còn ghi nhận những quan sát về HS theo những chủ điểm. Sổ chủ nhiệm thường được thống nhất theo mẫu chung của phòng giáo dục và đào tạo các quận/huyện.

1.2. Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá (sổ điểm)

Sổ theo dõi, đánh giá kết quả học tập của HS (hay còn gọi là sổ điểm) được cung cấp theo mẫu thống nhất do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. GV sẽ ghi kết quả đạt được trong năm học của HS về học lực (những môn đánh giá bằng điểm số và những môn đánh giá bằng nhận xét) và về hạnh kiểm theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Bản báo cáo

Bản báo cáo gồm các mô tả về những sự kiện có ý nghĩa trong hoạt động của HS mà GV quan sát được. Đó là những ghi chép ngắn gọn ngay sau khi sự việc diễn ra. Các mô tả có thể ghi trong cuốn sổ với mỗi trang giấy riêng biệt dành cho từng HS.

Về thực chất, bản báo cáo tương tự như sổ nhật kí của GV. Những thông tin ghi chép được sẽ là căn cứ để GV có thể đưa ra những nhận định xác thực và chính thức trong sổ theo dõi của HS.

1.4. Thang mức độ

Thang mức độ hướng dẫn việc cho điểm hay ghi nhận xét các bài kiểm tra. Nó chỉ ra các mức độ mà HS đạt được trong một nội dung đánh giá nhất định. Thang mức độ cung cấp cho GV một phương pháp tiện lợi để ghi nhận và báo cáo các điều quan sát được trên một nội dung kiểm tra rộng lớn hay phức tạp. Thang mức độ thường được xác lập với những đánh giá định tính như: xuất sắc, giỏi, khá, trung bình...

Tùy thuộc vào từng trường hợp, có thể quy ước con số với mỗi mức độ. Chẳng hạn: 1 tương ứng với kém; 2 tương ứng với trung bình; 3 tương ứng với khá...

1.5. Bảng kiểm

Bảng kiểm là bảng liệt kê những hành vi, tính chất... kèm với yêu cầu xác định và được dùng như bảng hướng dẫn theo dõi, xem xét, ghi nhận các quan sát. Bảng kiểm chỉ yêu cầu đơn giản là nhận định có hoặc không cho một hành vi của HS. Đây là một trong những phương tiện đơn giản và tiện lợi ghi lại nhận định của GV.

Ví dụ: Khoanh tròn vào chữ C (có) hoặc K (không) cho kĩ năng được mô tả:

Đọc đúng	C	K
Đọc trơn, lưu loát toàn bài thơ	C	K
Đọc diễn cảm	C	K

2. Nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1:

- Nhóm 1: Tìm hiểu về sổ chủ nhiệm.
- Nhóm 2: Tìm hiểu về sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá HS.
- Nhóm 3: Tìm hiểu về bản báo cáo.
- Nhóm 4: Tìm hiểu về thang mức độ và bảng kiểm.
- Cả 4 nhóm trình bày kết quả thảo luận theo hình thức: thông tin – phản hồi (nhóm trình bày và nhóm phản hồi).

Nhiệm vụ 2: Thuyết trình cá nhân về các vấn đề của nhiệm vụ 1 theo yêu cầu của người dạy.

Nhiệm vụ 3: Mỗi nhóm đưa ra 1 ví dụ minh họa cho thang mức độ và bảng kiểm trong đánh giá giáo dục ở tiểu học.

3. Đánh giá hoạt động 3

Bài tập 1: Trình bày về sổ chủ nhiệm và sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá HS.

Bài tập 2: Phân tích công cụ ghi nhận kết quả quan sát *Bản báo cáo*. Chỉ ra ưu, nhược điểm của việc sử dụng *Bản báo cáo* trong đánh giá giáo dục.

Bài tập 3: Trình bày về thang mức độ và bảng kiểm. Chỉ ra sự khác biệt giữa thang mức độ và bảng kiểm. Cho ví dụ minh họa trong đánh giá giáo dục ở tiểu học.

Bài tập 4: Đánh dấu x vào câu trả lời mà anh/chị cho là phù hợp nhất:

Công cụ ghi nhận kết quả quan sát yêu cầu sử dụng mẫu thống nhất trên toàn quốc:

- a) Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá HS.
- b) Sổ điểm.
- c) Thang mức độ.
- d) Bảng kiểm.
- e) Bản báo cáo.